

# LỄ TẾ XÃ TẮC TẠI HUẾ THỜI NGUYỄN

Đặng Đức Diệu Hạnh, Lê Thị An Hòa\*

## I. Vài nét về việc tế Xã Tắc qua các triều đại

Tục lập đàn Xã Tắc và tế Xã Tắc có từ lâu đời ở Trung Quốc và đã du nhập vào Việt Nam từ nhiều thế kỷ trước.

Xã là đàn thờ thần thổ địa, Tắc là đàn thờ thần ngũ cốc. Sự sùng bái đối với Xã thần là bước phát triển của sùng bái đất trong sùng bái tự nhiên của người nguyên thủy. Đất sinh ra cây trái, ngũ cốc để nuôi sống con người nên được coi là bậc thần linh có sức sống mãnh liệt. Con người phải nhờ đất mà ở, nhờ thóc để ăn, nên ngày xưa từ thiên tử cho đến thần dân đều coi trọng tế thần Xã Tắc. Hai chữ “xã tắc” còn tượng trưng cho đất nước. Xã tắc còn thì nước còn, xã tắc mất thì nước mất. Ngày xưa nước này diệt nước kia thì phá hủy đàn Xã Tắc của nước bị xâm lược nhằm phá nơi linh thiêng của kẻ địch, để đánh dấu nước ấy đã mất và khẳng định vị trí của một thế lực mới.

Ở Trung Quốc, thời kỳ trước nhà Tần, Xã thần có địa vị lớn. Nghi lễ Xã Tắc cũng do thiên tử chủ trì. Tùy từng giai đoạn lịch sử mà vị trí tế Xã Tắc được đề cao hay thấp. Di tích đàn Xã Tắc Trung Quốc ngày nay được xây dựng vào năm Vĩnh Lạc thứ 19 đời nhà Minh (1421). Lúc Vĩnh Lạc Đế dời đô về Bắc Kinh, tuân theo quy chế “tả tổ, hữu xã”, triều đình đã cho xây dựng Thế Miếu và đàn Xã Tắc ở hai bên đông tây của Tử Cấm Thành. Đàn Xã Tắc là một bộ phận không thể tách rời kiến trúc Hoàng thành của hai triều đại Minh, Thanh vốn có giá trị lịch sử rất lớn. Đàn được xây dựng trên 3 tầng, trên đỉnh của đàn đắp ngũ sắc tượng trưng cho ngũ hành, tức là ở giữa màu vàng, phía đông màu xanh, phía nam màu đỏ, phía tây màu trắng, bắc màu đen. Ở giữa đàn có cột đá hình vuông gọi là Xã trụ hay “Giang sơn trạch” để nói lên sự vững bền của giang sơn. Bốn phía của đàn đều có tường thấp bao quanh, trên phần tường cho đắp ngói hoàng lưu ly nhiều màu giống như màu đất. Ở bốn mặt của tường đều xây cửa Linh Tinh môn. Phía bắc của đàn là bái điện, một trong những công trình kiến trúc kết cấu gỗ xưa nhất xuất hiện ở Bắc Kinh được xây dựng thời Minh (1425), dành cho hoàng đế ngự trước khi cúng tế.

Ở Việt Nam, ngay sau khi lên ngôi ở kinh đô Hoa Lư năm 968, vua Đinh Tiên Hoàng cho dựng cung điện, chế triều nghi, sắp đặt trăm quan và lập đàn Xã Tắc.<sup>(1)</sup>

Năm 1010, nhà Lý dời đô về Thăng Long, chưa xây dựng đàn Xã Tắc, sử thần Lê Văn Hưu có ý trách: “Lý Thái Tổ lên ngôi mới được hai năm, tông miếu chưa dựng, đàn Xã Tắc chưa lập mà trước đã dựng tám chùa...”. Mãi đến thời Lý Thái Tông, năm Mậu Tý (1048) mới cho lập đàn Xã Tắc ngoài cửa Trường Quảng, 4 mùa cầu đảo cho mùa màng.<sup>(2)</sup> Triều đình quy định phẩm vật trong lễ tế Xã Tắc rằng: Cúng Xã Tắc thì dâng cỗ thái bảo (trâu, dê, lợn mỗi thứ một con), cúng thần sông núi thì dâng cỗ thiếu lao (dê lợn mỗi thứ một con).

\* Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế.

Sang thời nhà Trần, triều đình vẫn tiếp tục giữ lệ tế Xã Tắc. Sách *Đại Việt sử ký toàn thư* đã mô tả hiện trạng đàn Xã Tắc dưới triều vua Trần Nhân Tông, Thiệu Bảo năm thứ 6 (1284) “*Đất ở đàn Xã Tắc nứt ra, dài 7 thước, rộng 4 tấc, sâu không thể lường*”.

Những cứ liệu về đàn Xã Tắc ở kinh đô Thăng Long xưa hiện không nhiều. Tuy nhiên, trên cơ sở những tư liệu cũ, các nhà nghiên cứu cho biết, đàn Xã Tắc thường được đắp lộ thiên, gồm hai tầng, hình vuông, mặt nhìn về hướng bắc. Cả tầng trên và tầng dưới đều có lan can gạch cao 1m chạy xung quanh. Mỗi khi tế Xã Tắc, lan can tầng trên được quét màu vàng, lan can tầng dưới được quét màu đỏ. Khuôn viên đàn Xã Tắc được giới hạn bằng một vòng tường gạch hình chữ nhật. Mặt bắc tường trở 3 cửa phượng, các mặt còn lại chỉ trở một cửa. Bên ngoài vòng tường, ở phía nam có một bình phong gạch và phía bắc có một hồ hình vuông.<sup>(3)</sup>

Năm Ất Mão 1435, thời Lê Thái Tông (1434-1442), nhà Lê quy định ngày Mậu Thân tế Xã Tắc.<sup>(4)</sup>

Dưới thời các chúa Nguyễn (1558-1775) không thấy nói đến lễ tế Xã Tắc.

Thời Tây Sơn (1788-1801) lấy chùa Thiên Mụ làm nền đàn tế Xã Tắc. Sách viết rằng: “*Quân Trịnh lại bị Tây Sơn đánh cho thất trận (Bình Ngô 1786), chùa Thiên Mụ đi vào giai đoạn hoang tàn đến tột cùng. Nhà cửa sập nát, nền chùa bị san phẳng để đắp thành đàn cúng tế, ngày hạ chí vua ngự ra tế thần Xã Tắc, chỉ còn lại một tòa Phật đường thì lại biến thành chỗ hành tại để vua ngự*”<sup>(5)</sup>

Như vậy từ đời nhà Đinh, nhà nước đã tổ chức tế Xã Tắc, các triều đại kế tiếp về sau cũng tiếp tục hình thức tế lễ này. Đến thời Nguyễn thì lễ tế này được tổ chức có quy mô và quy củ hơn nhiều.

## II. Lễ tế Xã Tắc dưới thời Nguyễn

Nhà Nguyễn ngoài việc lập đàn Nam Giao để tế trời, đã cho lập đàn Xã Tắc ở kinh đô và hầu khắp các địa phương trong cả nước. Đàn Xã Tắc ở kinh đô Huế được xây dựng vào tháng ba năm Gia Long thứ 5 (1806). Đàn quay mặt về hướng bắc, gồm hai tầng hình vuông chồng lên nhau. Tầng thứ nhất cao 1,6m có dạng hình vuông với các cạnh là 30m x 30m, thành cao 0,9m, dày 0,3m; bốn phía đều có bốn bậc cấp lên xuống, được quét vôi màu vàng; tầng thứ hai của đàn quét vôi màu đỏ, chiều cao 1,2m, có các cạnh là 74m x 74m, tường thành của tầng này cũng cao 0,9m dày 0,3m. Ngoài 2 tầng đàn chính, đàn Xã Tắc còn có la thành ngoài bao bọc cao 1,1m, dày 0,7m với diện tích 175m x 139m. Mặt nền đàn Xã Tắc được quét năm màu ứng với ngũ hành. Hiện nay, đàn Xã Tắc thuộc phường Thuận Hòa, thành phố Huế, nằm trong giới hạn của 4 con đường: Trần Nguyên Hãn, Trần Nguyên Đán, Nguyễn Cư Trinh và Ngô Thời Nhậm theo thứ tự bốn hướng đông nam, đông bắc, tây nam và tây bắc.

Dưới triều Nguyễn, các lễ cúng tế của triều đình được chia làm ba bậc: Đại tự, trung tự và quần tự. Lễ tế Xã Tắc thuộc hàng đại tự.<sup>(6)</sup> Như vậy, lễ tế Xã Tắc là một trong những lễ tế lớn và quan trọng của triều đình. Năm Gia Long thứ 8 (1809), nhà vua đã xuống chỉ “*Từ nay về sau đàn Xã Tắc cứ ba năm một kỳ vua thân đến làm lễ, lấy các năm Tý, Ngọ, Mão, Dậu làm chuẩn*”.<sup>(7)</sup>

Năm Minh Mạng thứ 7 (1826) lại xuống chỉ “*Các nghi tiết cúng tế ở Xã Tắc, trừ ngoài ra gặp có khánh điển bất thường trăm thân đến làm lễ, còn*

*hàng năm xuân thu hai kỳ tế, chuẩn phái quan đại thân vũ ban khâm mạng làm lễ ghi lệnh.*"<sup>(8)</sup>

Theo sử cũ ghi lại, các nghi tiết tế Xã Tắc, dù vua hay quan khâm mạng làm chủ tế, cũng gần giống nhau, song năm nào vua làm chủ tế thì việc tổ chức có quy mô hơn. Ở đây chúng tôi xin đề cập đến lễ tế, trong đó, vua là người làm chủ tế.

Trước khi tế một ngày, tất cả các công việc đều phải chuẩn bị chu đáo. Nếu tế Giao, vua phải ăn chay trước ba ngày tại Trai Cung ở đàn Nam Giao, thì trong lễ tế Xã Tắc nhà vua chỉ chay tịnh một ngày tại Hoàng Cung. Từ sáng trước ngày tế một ngày, Thái Thường Tự đã dâng tượng đồng nhân<sup>(9)</sup> lên để vua trai giới giữ mình. Từ hoàng thân cho đến văn võ các quan, những người tham dự vào lễ tế Xã Tắc đều phải trai giới, tắm gội, thay quần áo, không uống rượu, không ăn thức ăn mặn, không đi thăm người ốm, không viếng đám ma, không xử án... Về điều này, *Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ* viết: "*Năm Minh Mạng thứ 4 (1823), Thánh Tổ Nhân Hoàng đế thân đến đàn Xã Tắc làm lễ. Phụng chiếu một ngày ta đã trai giới ở trong cung, phàm các quan bồi tự cũng phải trai giới ở công sự, điển lễ cử hành lần này, nguyên là vì dân cầu phúc, quan viên các người đều phải kính cẩn mà làm việc...*"

Trong lúc đó, Bộ Lễ và Nội Vụ đến đàn sửa soạn đồ thờ và hương án đầy đủ chuẩn bị cho lễ tế. Ở trung tâm tầng một (tầng trên cùng), bên phải, đặt án thờ thờ bài vị của thần Thái Xã, bên trái, đặt án thờ thờ bài vị của thần Thái Tắc.

*"Đề thờ thần Thái Xã, thần Thái Tắc đều quay mặt về hướng bắc*

*Vị thần Thái Xã ở bên hữu thân Hậu thổ Cầu Long Thị phối hưởng quay về hướng tây.*

*Vị đại Thái Tắc ở bên tả, lấy họ Hậu tác phối hưởng, quay mặt hướng đông.*"<sup>(10)</sup>

Chỗ nghỉ tạm của vua trước khi tế được chuẩn bị ở tầng hai.

Vào đầu chiều hôm ấy, Thái Thường Tự rước văn tế đến điện Cần Chánh xin phê duyệt. Hộ vệ Ty Loan Nghi sắp đủ long đình, tán lọng nghi trượng đem đến đàn Xã Tắc. Tam sinh<sup>(11)</sup> và vật phẩm dùng làm tế thần cũng được các quan chuẩn bị cẩn thận. Các binh lính, các quan bày hàng, cờ, giáo... từ cửa Ngọ Môn chạy dọc hai bên đường đến Xã đàn; hàng quân dẹp đường cũng trong tư thế sẵn sàng, hàng đèn cũng được thắp sáng suốt đêm.

Sáng sớm, cờ ở Kỳ Đài được kéo lên. Ở điện Cần Chánh các loại cờ được bày thành hàng. Các quan tham gia dự lễ đều triều phục chỉnh tề chờ ở đàn Xã Tắc. Các thân phiên, hoàng thân công bồi tế và các quan văn võ phẩm và quan võ tứ phẩm trở lên đến đứng ngoài cửa hữu của đàn để đón vua. Các quan phẩm trật nhỏ hơn đứng phía nam cầu Kim Thủy trước cửa Ngọ Môn để đón và tiễn ngự liễn.

Sau khi đồ ngự giá, lỗ bộ đã bày trước Đại Cung Môn, đúng giờ, quan Bộ Lễ tâu: "Bên trong nghiêm mật bên ngoài cảnh giới". Nhà vua đội mũ cửu long, mặc áo hoàng bào, đai ngọc, cầm trấn ngọc khuê từ điện Cần Chánh ra ngồi trên ngai. Vị quản vệ Ty Loan Giá mời vua lên ngự liễn. Quan quân thị vệ dàn đi trước, một số theo hầu sau. Ngự đạo tế Xã Tắc có đầy đủ voi ngựa, nghi trượng

như các đại lễ khác của triều đình. Nhã nhạc theo hầu vua nhưng không nổi nhạc. Khi vua ra khỏi Đại Cung Môn, bầy phát súng lệnh ở Kỳ Đài bắn lên, lầu Ngọ Môn nổi chuông trống. Ngự giá rẽ phải, theo bên hông điện Thái Hòa, sau đó rẽ trái qua cầu Trung đạo ra cửa Ngọ Môn, các quan văn lục phẩm và võ ngũ phẩm trở xuống lần lượt quỳ tiến vua. Ngự liễn rẽ hướng tây rồi sang hướng bắc, đến phía đông của đàn (tức đường Trần Nguyên Đán ngày nay). Chuông trống Ngọ Môn ngừng đánh. Ngự liễn đến đàn tế, các quan túc trực ở đây từ trước quỳ đón, ngự liễn đi qua mới đứng dậy. Ngự giá đến đàn.

Lễ tế bắt đầu theo các nghi tiết sau.

### 1. Lễ quán tẩy

Sau khi vua xuống kiệu, lên phía hữu tầng 2 thì đến ngôi chỗ nghỉ tạm. Sau đó cung đạo quỳ tâu: *Thánh tiến dự hành lễ* (xin mời vua đến rửa tay). Nhà vua giắt ngọc khuê và rửa tay.

Thông tán xướng: *Khởi chung cổ* (nổi chuông trống).

Xướng: *Nhạc sinh tựu vị* (nhạc sinh đến chỗ của mình).

Xướng: *Hữu tư các tư kỳ sự* (các quan có nhiệm vụ gì trong lễ tế thì giữ việc của mình).

Xướng: *Bồi tế các quan tựu vị* (quan bồi tế đến chỗ của mình).

Nội tán xướng: *Tấu nghê bá vị* (đến chỗ bá vị, tiểu nhạc nổi lên. Nhà vua đến đứng chỗ bá vị ở ngoại hương án thì nhạc ngừng đánh).

### 2. Lễ ế mao huyết

Thông tán xướng: *Ế mao huyết* (chôn lông huyết), nhạc nổi. Sau khi chôn lông huyết xong, nhạc ngừng.

### 3. Lễ thượng hương

Nội tán xướng: *Tấu nghê hương án tiến* (mời vua đến trước hương án), tiểu nhạc nổi lên.

Xướng: *Tấu quỳ* (vua quỳ xuống).

Xướng: *Tấu tấn khuê* (vua giắt ngọc khuê).

Xướng: *Tấu hương* (dâng hương). Hai hàng thân công từ hai bên trái phải của án tiến lên bên vua quỳ xuống. Một hoàng thân bưng hộp hương có 3 cây nến thấp sẵn, một hoàng thân bưng lư hương. Vua lấy hương hai tay giơ lên trán, xong rồi cắm vào lư hương.

Xướng: *Tấu khuê* (cầm ngọc khuê).

Xướng: *Tấu phủ phục*.

Xướng: *Tấu hưng*.

Xướng: *Tấu bình thân*. Nhạc ngừng đánh.

### 4. Lễ nghinh thân

Thông tán xướng: *Nghinh thân*.

Xướng: Tấu "*Diên phong chi chương*".

Lời nhạc: *Duy thần phồn ly, gia ngã thử tắc. Công tại tư dân, vạn thế lập thực. Xuân kỳ, thu báo, cổ lệ thị thức. Trạc trạc quyết linh, kỳ lâm hữu dực* (Duy thần có phúc thịnh, cho lúa nếp, lúa tẻ của ta được tốt. Công ơn giúp dân ấy, là có gạo ăn muôn đời. Tế xuân kỳ thu báo là lễ từ xưa, mong linh quang rực rỡ, giáng tới giúp cho)<sup>(12)</sup>.

Nội tán xướng: *Tấu cung cúc báii* (vua cúi lạy 4 lạy); (thông tán xướng truyền theo nội tán).

Xướng: *Tấu hưng*.

Xướng: *Tấu bình thân*. Nhạc dừng.

Nội tán xướng: *Tấu thưng đàn, đại nhạc tác* (tấu lên đàn, đại nhạc nổi lên). Nhà vua từ tầng 2 bước lên tầng 1, đến đứng ở báii vị. Nhạc ngừng.

### **5. Điện ngọc bạch, hành sơ hiến lễ**

Thông tán xướng: *Điện ngọc bạch, hành sơ hiến lễ* (dâng ngọc lụa, dâng lễ lần thứ nhất).

Xướng: *Tấu “Tuy (Hưng) phong chi chương”*. Lời nhạc: *Phương đàn ngũ sắc, tự sự khổng minh. Nhạc ký hòa tấu, hoàng hoàng quyết thanh. Tái trần khuê tộ, gia chí tương thành. Sơ châm ngọc toàn, hữu tửu duy thanh. Thần chi cách tu, thức yến dĩ ninh* (Đàn vuông năm sắc, việc trai tế rất minh. Nhạc đã hòa tấu, tiếng vang êm dịu. Ngọc lụa bày dâng, lễ tốt thành kính. Chén ngọc, rượu trong, tuần đầu dâng tế. Thần về cảm cách, giúp cho yên vui).

Nhạc nổi lên, 8 hàng múa bát dật võ tiến lên.

Nội tán xướng: *Tấu nghệ chính hiến vi tiên* (Vua bước đến trước chỗ làm lễ chính).

Xướng: *Tấu quỳ*.

Xướng: *Điện ngọc bạch* (dâng ngọc lụa).

Một hoàng thân ôm hộp ngọc phía đông của nội hương án, một hoàng thân khác bưng hộp lụa ở phía tây của án cùng tiến tới ngang hàng vua, quỳ xướng hai bên. Vua nhận lấy hộp ngọc hai tay đưa lên trán, xong rồi giao lại cho hoàng thân bưng ngọc, tiếp theo nhà vua nhận lấy hộp lụa dâng lên trán rồi trả lại cho hoàng thân đó. Sau đó hai vị này mang ngọc và lụa đặt ở giữa chính án.

Xướng: *Hiển tước* (dâng chén rượu). Hai viên chấp tửu bưng bình và chén rượu quỳ xướng hai bên tả hữu rồi dâng cho vua, nhà vua bưng rượu dâng lên trán rồi giao chấp tửu, các vị này tiến lên chính hiến án, xong hai thị lập mang hai nậm rượu đặt trước ở án trong, mang rót vào một chén ở mỗi án.

Xướng: *Tấu phủ phục*.

Xướng: *Tấu hưng*.

Xướng: *Tấu quỳ*.

Thông tán xướng: *Bách quan giai quỳ* (các quan đều quỳ xướng). Xướng truyền cũng như vậy.

### **6. Lễ truyền chúc**

Nội tán xướng: *Truyền chúc* (đọc văn tế).

Xướng: *Tấu phủ phục*. Nhạc nổi lên.

Xướng: *Tấu hưng*.

Xướng: *Tấu báii*. Nhà vua cúi lạy hai lạy.

Xướng: *Tấu hưng, tấu bình thân*. Nhạc ngừng.

### **7. Lễ á hiến**

Thông tán xướng: *Hành á hiến lễ* (dâng lễ lần hai).

Xướng: *Tấu “Tư phong chi chương”*.<sup>(13)</sup> Lời nhạc: *Cát nguyện duy mậu, tu ngã thường tự. Hữu nhâm hữu lâm, bách lễ ký chí. Tái cử dao tôn, thức chiêu thành ý. Thần kỳ cư hâm, đới dĩ phồn chí* (Tháng tốt, ngày mậu, ta sửa

lễ thường. Vua tôi dâng đủ, trăm lễ đã thành. Lại dâng chén ngọc, để tỏ lòng thành. Thần về hiến hưởng, giúp cho phúc lành).

Nhạc nổi lên, lần này tám hàng múa văn tiến lên.

Nội tán xướng: *Tấu quỳ*.

Xướng: *Hiển tước* (dâng chén). Nhà vua chấp tay ngang trán; xong, theo như trước, ở mỗi án vị chính, vị phụ người đứng hầu bưng nậm rót rượu vào một chén bên trái.

Xướng: *Tấu phủ phục*.

Xướng: *Tấu hưng*.

Xướng: *Tấu bình thân*. Nhạc dừng, múa bát dật võ rút lui.

### **8. Lễ chung hiến**

Thông tán xướng: *Hành chung hiến lễ* (dâng lễ lần cuối).

Xướng: Tấu “*Mậu phong chi chương*”.<sup>(14)</sup> Lời nhạc: *Hình lương hát hướng, thân lưu dĩ du, hi tôn tam địch, chỉ tưu tư nhu. Thành vô bất cách, ngưng nhược hữu phu. Nghi ngã bách cốc, duy thân chi hữu* (Hương thơm nghi ngút, mong thân lưu lại, để được hả lòng. Lần thứ ba, nậm hình trâu rót chén rượu ngon êm giọng, dâng lên. Lòng thành đâu mà chẳng thấu nghiêm kính thực có tin. Trăm giống thóc được thành thực, là ơn lớn của thần cho).

Nhạc nổi lên, tám hàng múa văn tiến lên.

Nội tán xướng: *Tấu quỳ*.

Xướng: *Hiển tước*. Nghi tiết giống như lần thứ hai, các án đều rót rượu vào một chén bên phải.

Xướng: *Tấu phủ phục*.

Xướng : *Tấu hưng*.

Xướng : *Tấu bình thân*. Nhạc ngừng, hàng múa rút lui.

Xướng: *Tấu phục bái vị* (về chỗ bái). Nhạc nổi lên.

### **9. Lễ tứ phúc tộ**

Xướng: *Tứ phúc tộ* (ban phúc). Viên quan theo bên phải án xướng, đến ở sau ẩm phúc án.

Xướng: *Tấu nghê ẩm phúc vị* (mời vua đến chỗ uống rượu lộc), vị trí trước ẩm phúc án. Tiểu nhạc nổi lên.

Xướng: *Tấu phúc tộ*.

Xướng: *Tấu quỳ*. Bốn hoàng thân bưng nhận phần phúc gồm rượu và thịt chia ra quỳ hai bên tả, hữu vua.

Xướng: *Tấu tán khuê* (giắt ngọc khuê).

Xướng: *Tấu ẩm phúc* (mời vua uống rượu lộc). Vua lần lượt nhận rượu đưa lên trán rồi trả lại.

Xướng: *Tấu thụ tộ* (nhận phần lộc). Vua lần lượt tiếp nhận và làm như trước.

Xướng: *Tấu ngọc khuê* (cầm ngọc khuê).

Xướng: *Tấu phủ phục*.

Xướng: *Tấu hưng*.

Xướng: *Tấu bình thân*

Xướng : *Tấu phục bái vị* (tâu về chỗ bái ở chính hiến vị). Nhạc ngừng.

Xướng: *Tấu cung cúc bái* (2 lần). Tiểu nhạc nổi lên.

Xướng: Tấu hưng

Xướng : Tấu bình thân, nhạc ngừng.

### 10. *Triệt soạn*

Thông tán xướng: *Triệt soạn* (dọn thức ăn).

Xướng: Tấu “*Hòa phong chi chương*”.<sup>(15)</sup> Lời nhạc: *Ký khuông, ký sắc, khổng huệ, khổng thì. Hữu kiên bất tự, thị hưởng, thị nghi. Lễ thành tam hiến, cáo triệt bất trì. Triệu nhân hữu thành, phúc lộc vĩnh tuy* (Lòng đã chính đính, sửa sang, rất là hợp thời, thuận lẽ. Có bàn thờ hình lương thành kính, tế ấy là phải phép. Ba tuần rượu lễ đã thành, xin bãi đi, không để chậm. Làm lễ xong rồi, mong được phúc lộc mãi).

Nhạc nổi, vị đứng hầu bưng ngọc khuê vàng, ngọc khuê xanh ra, bỏ mỗi thứ vào hộp riêng rồi cùng với các quan chấp sự bưng hộp lụa, mâm cỗ lần lượt đặt lên kỷ chấp sự bên trái, bên phải. Lúc này nhạc ngừng.

Nội tán xướng: *Tấu giáng đàn*. Đại nhạc nổi lên. Nhà vua xuống đứng tầng thứ 2, lúc này nhạc lại im lặng.

### 11. *Tống thân*

Thông tán xướng: *Tống thân* (tiễn thân).

Xướng: Tấu “*Dụ phong chi chương*”.<sup>(16)</sup> Nhạc nổi lên. Lời nhạc: *Lễ nghi ký bi, cửu thành dương dương. Mạc bỉ liêu quách, thân khứ vô phương. Tinh thành chiêu cách giáng phúc nhưong nhưong. Thứ trưng hiệp ứng, vạn bảo doanh thương* (Lễ nghi đã đủ, chín thành nhạc vang âm. Nơi không trung bát ngát, thân đi không định phương. Tinh thành soi tới, giáng phúc tốt lành, cho điềm tốt hiệp ứng, muôn của báu đầy kho).

Nội tán xướng: *Tấu cung cúc bá*. Vua lạy bốn lạy.

Xướng: *Tấu hưng*.

Xướng: *Tấu bình thân*. Nhạc ngừng.

### 12. *Tư chúc bạch soạn*

Thông tán xướng: *Tư chúc bạch soạn quan các phúng nghệ ế sở* (các quan giữ văn tế, lụa và cỗ đều đem đến chỗ chôn).

Xướng: Tấu “*Khánh phong chi chương*”.<sup>(17)</sup> Lời nhạc: *Túc túc linh đàn vọng nhược nghiêm nhiên. Ô mục thân ngự, trác giáng tại thiên. Hữu kiên quán hỏa, thức lễ mạc khiên. Thân chi thính chi, hát dụng khang niên* (Linh đàn tôn kính, trông thật nghiêm trang, oai thay! Xe thần kịp ruổi, thăng giáng ở trời. Kính xin đốt bản tế văn, theo lễ không trái. Thân có cảm ứng, giúp cho năm nay được mùa).

Nhạc nổi lên. Lúc bấy giờ các quan lần lượt sắp hàng rồi mang nén, chúc văn, vàng mã lần lượt xuống đàn đem đốt ở chỗ chôn lông huyết phía tây bắc của đàn.

Viên nội tán xướng: *Tấu nghệ vọng ế bá vị* (mời vua đến chỗ nhìn đồ chôn).

Xướng: *Tấu vọng ế* (vua nhìn về phía hố chôn). Khi đốt cháy đồ gần hết, nội tán tiếp tục xướng.

Xướng : *Tấu phục bá vị*.

Xướng: *Tấu lễ tất*. Nhạc ngừng, người đứng hầu ở các án mang ván mỗng ở thân bài đi đốt.

Hoàng đế ngự ra phía hữu đàn vuông, lên ngự liễn. Nhã nhạc nổi lên. Ngự giá theo phía phải đàn đi ra. Đại nhạc, quân nhạc nổi lên. Thân phiên, hoàng

thân công, các quan văn võ làm bồi tế đều hai bên tả hữu đi trước ra quỳ bên ngoài để tiến. Ngự giá theo đến Ngọ Môn, chuông trống nổi lên. Ngự giá đến phía nam cầu Kim Thủy, quan văn lục phẩm, võ ngũ phẩm trở xuống đứng hai bên tả hữu quỳ đón. Ngự giá đến Đại Cung Môn, Kỳ Đài bắn ba phát súng lệnh, chuông trống ngừng đánh. Vua vào nội cung.

Kết thúc lễ tế Xã Tắc.

Cùng với lễ tế Nam Giao, tế Xã Tắc là một trong những lễ tế lớn và có tầm quan trọng trong việc cai trị nước của nền quân chủ phong kiến. Nó vừa mang ý nghĩa tín ngưỡng vừa mang màu sắc chính trị. Việc cho lập đàn Xã Tắc và tế Xã Tắc ở kinh đô và hầu khắp các địa phương trong nước là để đáp ứng nhu cầu quan trọng, một nhu cầu về mặt tinh thần không thể thiếu của toàn dân thời bấy giờ.

Người xưa quan niệm: “*Phi thổ bất lập, phi cốc bất thực, vương giả dĩ thổ vi trọng vi thiên hạ cầu phúc báo công*” (Không có đất thì không thể trồng trọt, không có ngũ cốc thì không có gì ăn. Người làm vua lấy đất làm trọng vì thiên hạ cầu thần đất cho phúc lộc, may mắn). Vì vậy, người xưa lập đàn Xã Tắc để tế thần đất và thần ngũ cốc, cầu mong dân giàu và nước mạnh. Điều đó cũng chứng tỏ, triều đình rất quan tâm đến đời sống và việc sản xuất của người dân mà nền kinh tế chủ đạo là nông nghiệp lúa nước. Vua vì quốc gia xã tắc, vì dân vì nước mà cầu phúc, cầu lộc cho dân. Qua động thái này, nhà vua củng cố được lòng tin của người dân đối với triều đình, khích lệ người dân chăm lo sản xuất và yên tâm cho vụ mùa. Chú trọng khích lệ phát triển kinh tế, giúp cho dân giàu nước mạnh cũng đồng nghĩa tạo ra một nội lực mạnh để bảo vệ giang sơn đất nước.

### III. Tình hình đàn Xã Tắc hiện nay

Cùng với sự chấm dứt của vương triều Nguyễn, đàn Xã Tắc bị xâm chiếm và xuống cấp trầm trọng, lễ tế Xã Tắc không còn nữa nhưng tinh thần và ý nghĩa nhân bản của nó vẫn còn tồn tại, nhất là đối với nền kinh tế nông nghiệp nước ta hiện nay.

Mặc dù bị xâm hại, di tích này vẫn giữ được diện mạo của một đàn tế quan trọng của một nhà nước quân chủ cho đến những năm 70 của thế kỷ XX. Theo bản vẽ của kỹ sư công chánh Ngô Năm vào 1963, đàn Xã Tắc còn tương đối nguyên vẹn với 3 vòng thành bao bọc. Từ năm 1970 đến 1975, mặt bằng của khu vực được sử dụng làm khu gia binh trực thuộc sự quản lý của chính quyền miền Nam. Sau năm 1975, chính quyền tỉnh Bình Trị Thiên đã trưng dụng khu gia binh ấy, đồng thời, cho xây thêm một khu nhà mới làm khu tập thể cho cán bộ, công nhân viên thuộc một số cơ quan đóng trên địa bàn tỉnh.

Cho đến nay trong khuôn viên đàn Xã Tắc còn lại hơn 40 dãy nhà với 394 căn hộ. Đến thời điểm này, trong khu vực một cần bảo vệ nguyên trạng của đàn Xã Tắc có 95 hộ dân sinh sống, mức độ hư hại của di tích là 90%.

Hiện tại, đàn Xã Tắc đang được tiến hành khai quật khảo cổ học và tiến tới trùng tu, nhưng do gặp nhiều khó khăn cả về khách quan lẫn chủ quan nên chưa thể giải tỏa và trùng tu toàn bộ khu di tích này mà chỉ trùng tu được tầng một và xuất lộ được một phần của tầng hai.

Lãnh đạo tỉnh Thừa Thiên Huế đã xác định, việc trùng tu di tích Xã Tắc và tổ chức lễ tế là lộ trình cho nhiều năm nên chưa thể tái hiện lễ tế với quy mô lớn

như ngày trước vào chương trình Festival năm nay. Tuy nhiên theo dự kiến, lễ tế vẫn được tái hiện một cách trang nghiêm với quy mô khoảng 300 đến 350 người.

Trong tương lai, diện mạo đàn Xã Tắc được trả lại nguyên trạng, lễ tế sẽ được phục dựng lại quy mô như ngày xưa theo điển lễ, nhằm làm sống lại lễ nghi cung đình, tạo ra không gian diễn xướng cho nhã nhạc cung đình vốn đã được UNESCO công nhận là di sản phi vật thể và truyền khẩu của nhân loại, đồng thời góp phần xây dựng hồ sơ di tích và tiến tới công nhận lễ tế Xã Tắc là di sản văn hóa phi vật thể của thế giới.

## Ñ Ñ Đ H - L T A H

### CHÚ THÍCH

- (1) *Đại Việt sử lược*, Nguyễn Gia Tường dịch, Nxb TP HCM, tr 26.
- (2) Lê Văn Hưu, *Đại Việt sử ký toàn thư (ĐVSKTT)*, Nxb KHXH, Hà Nội, 1993, tr. 102.
- (3) Thông tấn xã Việt Nam, Hà Nội, 16/11/2006.
- (4) *ĐVSKTT*, sđd, tr. 386.
- (5) Dẫn theo Hà xuân Liêm, *Những ngôi chùa Huế*, Nxb Thuận Hóa, Huế, 2000, tr. 31.
- (6) Quốc Sử Quán triều Nguyễn, *Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ (KĐĐNHĐSL)*, tập 6, trang 338.
- (7) Tuy nhiên lệ này còn thay đổi theo từng thời kỳ
- (8) *KĐĐNHĐSL*, sđd, tập 6, tr. 417.
- (9) Đồng nhân: Tượng bằng đồng dùng trong nghi thức trai giới trước khi vua tế lễ.
- (10) *KĐĐNHĐSL*, sđd, tập 6, tr. 416.
- (11) Gồm 3 con vật: Trâu, dê, lợn.
- (12) Các lời nhạc trong bài trích từ *KĐĐNHĐSL*, Sđd, tập 7, tr. 87-89.
- (13) Tứ phong : Thấm nhuần và hưng thịnh.
- (14) Mậu phong: Tươi tốt hưng thịnh.
- (15) Hòa phong: Hòa vui và hưng thịnh.
- (16) Dự phong: Sung túc, hưng thịnh.
- (17) Khánh phong: Mừng được hưng thịnh.

### TÓM TẮT

Lễ tế thần Xã Tắc (thần đất và thần ngũ cốc) là hình thức tín ngưỡng lâu đời của cư dân nông nghiệp, du nhập vào nước ta từ thời nhà Đinh (năm 968), được các triều đại kế tiếp duy trì như một lễ nghi quan trọng của đất nước. Dưới thời Nguyễn, ngoài việc xây dựng đàn Xã Tắc một cách quy mô ở kinh đô Huế vào năm 1806, triều đình còn cho xây dựng đàn Xã Tắc ở nhiều địa phương khác, đồng thời điển chế hóa các nghi thức cúng bái để lễ tế này được tổ chức quy củ hàng năm. Bài viết cũng trình bày khá chi tiết trình tự tổ chức của một cuộc lễ để phục vụ cho việc tái hiện lễ tế đàn Xã Tắc trong dịp Festival Huế 2008.

### ABSTRACT

#### THE CEREMONY DEDICATED TO THE GENII OF EARTH AND CEREALS IN HUẾ

This ceremony is an age-old belief of the farming people which was introduced to Vietnam since the Đinh Dynasty's time (In the year 968). It was observed by the following dynasties as an important national ceremony. Under the Nguyễn Dynasty, the Court, in addition to constructing an impressive "Đàn Xã Tắc" [platform for the ceremony to the Genii of Earth and Cereal] in Huế, had many other "Đàn Xã Tắc" built in other areas as well, and at the same time standardized the relevant rituals in order that the ceremony should be organized methodically every year. The writing also gives a detailed description of the process of the ceremony so that it can be used in an effort to reproduce the ceremony in Huế Festival 2008.

Phụ lục  
VÀI HÌNH ẢNH VỀ LỄ TẾ ĐÀN XÃ TẮC TẠI FESTIVAL HUẾ NĂM 2008



Đoàn ngũ đạo rời điện Thái Hoà



Bà quan văn võ phủ phục trước cửa Ngọ Môn đón đoàn ngũ đạo



Đoàn ngự đạo ra khỏi Ngọ Môn, rước về đàn Xã Tắc theo đường 23 tháng 8



Đoàn ngự đạo rước vào đàn Xã Tắc theo đường Trần Nguyễn Hãn



Lễ Thượng hương



Múa bát dật võ